|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ****Tổ: SỬ - ĐỊA - GDKT🙴PL - GDĐP** | **MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2023 – 2024****Môn: LỊCH SỬ 12 (Chương trình chuẩn)***Thời gian làm bài: 45 phút* |

**Hình thức kiểm tra: 100% TN (40 câu, mỗi câu 0,25 điểm)**

**I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề/bài học** | **Nhận biết****(40%)** | **Thông hiểu****(30%)** | **Vận dụng****(20%)** | **Vận dụng cao****(10%)** |  |
| **Bài 21.** Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965) | 6 câu | 4 câu | 2 câu | 1 câu | **13 câu** |
| **Bài 22.** Nhân dân hai miền trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mĩ xâm lược. Nhân dân miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 - 1973) | 6 câu | 4 câu | 2 câu | 1 câu | **13 câu** |
| **Bài 23.** Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội miền ở Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973-1975) | 6 câu | 4 câu | 2 câu | 2 câu | **14 câu** |
| **Tổng số câu** | **18** | **12** | **6** | **4** | **40** |
| **Tổng số điểm** | **4,5** | **3,0** | **1,5** | **1,0** | **10,0** |
| **Tỉ lệ (%)** | **45%** | **30%** | **15%** | **10%** | **100%** |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT**

| **T T** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975** | **Bài 21. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965)** | **Nhận biết:**- Nêu được tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 : Đất nước bị chia cắt làm hai miền (tạm thời).* Trình bày được phong trào “Đồng khởi”; sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
* Nêu được nội dung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9 - 1960).
 | 5 |  |  |  |  |
| **Thông hiểu:*** Hiểu được nội dung chính của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9 - 1960), nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam

Nêu được đặc điểm của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta phá “ấp chiến lược”, chiến thắng Ấp Bắc và chiến dịch tiến công địch trong đông  xuân 1964 - 1965 ; ý nghĩa của các sự kiện trên: làm phá sản về cơ bản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ. |  | 4 |  |  |  |
| **Vận dụng:*** Phân tích được ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” và sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.
* Phân tích được ý nghĩa Đại hội III của Đảng.
 |  |  | 1\* |  |  |
| **Vận dụng cao:**- Nhận xét được tác động của cách mạng mỗi miền và mối quan hệ khăng khít của cách mạng hai miền Nam - Bắc. |  |  |  | 1\*\* |  |
| **Bài 22. Hai miền đất nước trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mĩ xâm lược. Miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 - 1973)** | **Nhận biết:*** Trình bày (được) ý nghĩa thắng lợi của chiến thắng Vạn Tường, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968).

Trình bày được những thành tích trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mĩ lần thứ hai (1972).* Trình bày được những thắng lợi về chính trị và ngoại giao của nhân dân miền Nam làm thất bại chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.
* Trình bày (được) cuộc tiến công chiến lược năm 1972.
* Nêu được nội dung và ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.
 | 5 |  |  |  |  |
| **Thông hiểu:*** Hiểu được âm mưu và thủ đoạn của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.
* Nêu được đặc điểm chính của chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của đế quốc Mĩ (1969  1972).
* Hiểu được ý nghĩa của HĐ Pari năm 1973…
 |  | 4 |  |  |  |
| **Vận dụng:**- Phân tích (được) ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.* Phân tích được nguyên nhân Mĩ phải thực hiện chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”.
* Phân tích được vai trò, ý nghĩa của hậu phương miền Bắc với cách mạng miền Nam và ý nghĩa của trận “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.

- Phân tích được ý nghĩa của cuộc tiến công chiến lược năm 1972. |  |  | 1\* |  |  |
| **Vận dụng cao:**- Nhận xét được vai trò của hậu phương lớn miền Bắc đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước 1954-1975 |  |  |  | 1\*\* |  |
| **Bài 23. Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975)** | **Nhận biết:*** Nêu được bối cảnh và chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam.
* Trình bày được diễn biến chính của những chiến dịch lớn trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 : chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Huế - Đà Nẵng, chiến dịch, Hồ Chí Minh.
 | 6 |  |  |  |  |
| **Thông hiểu:*** Hiểu được tại sao Đảng đề ra chủ trương, kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm, sự điều chỉnh kịp thời của Đảng
* Hiểu được lí do Đảng chọn Tây Nguyên là địa bàn tấn công đầu tiên…
 |  | 4 |  |  |  |
| **Vận dụng:*** Phân tích được ý nghĩa của các chiến dịch trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975.
* Phân tích được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc

kháng chiến chống Mĩ, cứu nước. |  |  | 1\* |  |  |
| **Vận dụng cao:**- Đánh giá được sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng trong kháng chiến chống Mĩ. |  |  |  | 1\*\* |  |
| **Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức** |  | **45** | **30** | **15** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** |  | 75 | 25 |  |